TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLVDS-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Ông Bùi Xuân T - Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bà Trần Linh T - Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng ông Bùi Xuân T và Bà Trần Linh T thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên thỏa thuận, giao cháu Bùi Bảo N, sinh ngày 25/6/2016 cho ông Bùi Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Giao cháu Bùi Gia K, sinh ngày 20/6/2020 cho bà Trần Linh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T, bà T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Bùi Xuân T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm

điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Xuân T và bà Trần Linh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Bảo N, sinh ngày 25/6/2016 cho ông Bùi Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Giao cháu Bùi Gia K, sinh ngày 20/6/2020 cho bà Trần Linh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T, bà T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Bùi Xuân T chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001654 ngày 05/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Xương, H. Điện Biên;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng